

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH
THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày: 08/05/2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Minh Thảo
2. Bà Vũ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần A Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 08/05/2020, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 24/03/2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 24/4/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Vân A (tên gọi khác: không), sinh năm 1965.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Duy T và bà Trần Thị Y (đều đã chết); có chồng là Nguyễn Văn L, sinh năm 1963, vợ chồng có 02 con chung, lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1990: tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/11/2019 đến ngày 27/11/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" . Có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1985; Trú tại: Xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Ông Bùi Mạnh H, sinh năm: 1982; Trú tại: Xóm Hang Dơi, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

3. Hà Văn Ngh, sinh năm: 1949; Xóm Tân Ấp 2, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

4. Lê Thị T, sinh năm: 1959; Xóm Tân Ấp 2, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

5. Nguyễn Quang H, sinh năm: 1970; Xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

6. Triệu Thị H, sinh năm: 1986; Xóm Đồng Đèo, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 24/11/2019, tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Vân A đang có hành vi “Đánh bạc” dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Xuân H (sinh năm 1985; trú tại xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên), Bùi Mạnh Hu (sinh năm 1982; trú tại xóm Hang Dơi, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) và Hà Văn Ngh (sinh năm 1949; trú tại xóm Tân Ấp 2, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) tại chỗ ở của Vân A thuộc xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Tang vật thu giữ gồm: 7.080.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt nam; 01 quyển sổ bên trong có ghi các số lô, số đề và 01 chiếc bút bi màu đen của Nguyễn Thị Vân A; 03 mảnh giấy, một mặt có ghi các số lô, số đề của Nguyễn Xuân H, Bùi Mạnh Hu và Hà Văn Ngh.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Vân A, Bùi Mạnh Hu, Nguyễn Xuân H, Hà Văn Ngh và Lê Thị T khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 24/11/2019, Lê Thị T đến chỗ ở của Nguyễn Thị Vân A thuộc xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên mục đích để đánh bạc với Vân A được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Khi đến nơi thì T hỏi mua ba số đề 73, 78 và 83 mỗi số đánh 10.000đ, Vân A đồng ý và ghi ba số đề này vào quyển sổ kê ô ly rồi nhận 30.000đ từ T. Đến khoảng 17 giờ 29 phút cùng ngày thì có Bùi Mạnh Hu và Nguyễn Xuân H đến chỗ ở của Vân A để mua, bán số lô, số đề và cũng được Vân A đồng ý. Sau đó, Hu mua của Vân A số lô, số đề gồm: Số lô 63 đánh 100 điểm, số lô 36 đánh 10 điểm (mỗi điểm lô giá 23.000đồng); số đề 25 và 52 mỗi số đánh 150.000đồng; số đề 57 và 75 mỗi số đánh 250.000đồng. Vân A viết những số lô, số đề Hu mua vào trong quyển sổ kê ô ly rồi chép lại những số lô, số đề bán cho Hu vào một mặt của mảnh giấy đưa cho Hu, Hu đưa cho Vân A số tiền 3.330.000đ. Cùng lúc này, H mua của Vân A số lô, số đề gồm: Số đề 02 và 20 mỗi số đánh 200.000đồng, số lô 18 và 81 mỗi số đánh 40 điểm (mỗi điểm giá 23.000đ), sau đó Vân A cũng viết những số lô, số đề H mua vào trong quyển sổ rồi chép lại những số lô, số đề bán cho H vào một mặt của

mảnh giấy đưa cho H. H đưa cho Vân A số tiền là 2.100.000đ và nợ lại Vân A 140.000đ. Khi Hu và H vừa mua số lô, số đề với Vân A xong thì Hà Văn Ngh đến hỏi mua của Vân A những số đề gồm: Số 00 đánh 35.000đồng; 22 đánh 20.000đ; 02, 20, 23 mỗi số đánh 5.000đồng; những số đề có số 0 giá 100.000đ; những số đề kép bằng giá 200.000đ. Số đề Ngh mua của Vân A là 370.000đ. Ngh viết những số lô, số đề vào một tờ giấy lịch đưa cho Vân A nhưng Vân A chưa kịp chép vào quyển sổ và Ngh cũng chưa trả tiền cho Vân A thì bị lực lượng Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Về hình thức đánh bạc và tỷ lệ đặt cược được những người tham gia đánh bạc quy ước cụ thể như sau: Số đề gồm 02 chữ số được độ với giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Nếu số đề trùng với hai số cuối (số hàng chục và số hàng đơn vị) của giải đặc biệt, thì người mua số đề đó thắng bạc và được chủ đề trả cho số tiền gấp 80 lần số tiền đã dùng mua số đề đó. Còn số đề không trùng với 02 số cuối giải đặc biệt thì người mua số đề thua. Số lô gồm 02 chữ số, mua số lô tính theo điểm, người mua 01 số lô trị giá 01 điểm là 23.000đ; Số lô được độ với hai số cuối (số hàng chục và số hàng đơn vị) của 8 giải (giải đặc biệt, giải nhất, giải nhì, giải ba, giải tư, giải năm, giải sáu, giải bảy và có tổng cộng 27 giải) của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày. Người mua số lô thắng bạc khi số lô trùng với 1 trong 27 giải của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, 1 điểm lô trúng được 80.000đ. Nếu một số lô trùng với nhiều kết quả trong tổng số 27 kết quả), thì được chủ đề trả cho số tiền bằng (số điểm đã đánh) x (số giải trúng) x 80 lần

Tại thời điểm phát hiện bắt quả tang đối với Nguyễn Thị Vân A về hành vi đánh bạc trên thì chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 24/11/2019. Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị Vân A sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với các đối tượng Bùi Mạnh Hu, Nguyễn Xuân H, Hà Văn Ngh và Lê Thị T là **5.970.000đ**. Trong đó: Hu sử dụng số tiền đánh bạc là 3.330.000đ, H sử dụng số tiền đánh bạc là 2.240.000đ, Ngh sử dụng số tiền đánh bạc là 370.000đ và T sử dụng số tiền đánh bạc là 30.000đ (tuy nhiên H nợ lại 140.000đồng; Ngh nợ lại 370.000đ. Do đó số tiền bị cáo đã thu là 5.460.000đồng).

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSPY ngày 24/03/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Vân A về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Vân A phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A mức án tù 09-12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18-24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Vân A cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A từ 10-15 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

* Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền **5.460.000** đồng là tiền bán số lô, số đề của bị cáo bán cho người mua mà có.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen, một quyển sổ kẻ ô ly bên trong có ghi chữ và các con số.

+ Trả lại bị cáo số tiền 1.620.000đ do xác định là tiền của bị cáo không liên quan đến việc bán số lô, số đề nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần trA luận bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin mức án thấp nhất, xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người đánh bạc, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ 50 phút ngày 24/11/2019, tại xóm Tân Ấp 1, xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nguyễn Thị Vân A đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô, số đề với các đối tượng Bùi Mạnh Hu, Nguyễn Xuân H, Hà Văn Ngh và Lê Thị T với tổng số tiền là **5.970.000đ** (năm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong đó: Hu

sử dụng số tiền đánh bạc là 3.330.000đồng, H sử dụng số tiền đánh bạc là 2.240.000đ (đã đưa cho Vân A 2.100.000đồng nợ lại 140.000đồng); Ngh sử dụng số tiền đánh bạc là 370.000đồng (nhưng chưa trả nợ lại) và T sử dụng số tiền đánh bạc là 30.000đồng thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang.

Hành vi, ý thức của bị cáo Nguyễn Thị Vân A đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số 53/CT-VKSPY ngày 24/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố các bị cáo về tội dA và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[3] Xét tính chất vụ án : Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo : Bị cáo được gia đình nuôi ăn học hết lớp 10/10 ở nhà lao động, do không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, hám lợi đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hành chính do đó xác định trước đó bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai hôm nay có thái độ khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải về hành vi của mình nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Nhận định của Hội đồng xét xử khi lượng hình: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, là phụ nữ. Do vậy căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo do đó chấp nhận lời thỉnh cầu của bị cáo, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều

kiện giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm mục đích vụ lợi. Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng: Đối với số tiền **5.460.000** đồng là tiền do bị cáo bán số lô, số đề mà có nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen, một quyển sổ kẻ ô ly bên trong có ghi chữ và các con số.

Trả lại bị cáo số tiền 1.620.000đồng (trong tổng số 7.080.000đồng tạm giữ khi bắt quả tang) do xác định là tiền của bị cáo không liên quan đến việc bán số lô, số đề nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Trong vụ án này có các đối tượng mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Vân A gồm: Bùi Mạnh Hu, Nguyễn Xuân H, Hà Văn Ngh và Lê Thị T. Tuy nhiên số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc đều dưới 5.000.000đ; bản thân Hu, H, Ngh và T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên cơ quan Công an thị xã Phổ Yên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Ngoài ra, theo Nguyễn Thị Vân A khai ngoài việc bán số lô, số đề cho Hu, H, Ngh và T vào ngày 24/11/2019 thì Vân A còn bán số lô, số đề cho một số đối tượng khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Vân A phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt chính:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị Vân A 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án theo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Vân A cho Ủy ban nhân dân xã Phúc Thuận, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo Điều **92** Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Thị Vân A 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 5.460.000 đồng (Năm triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có.

+ Trả lại bị cáo số tiền 1.620.000đồng (một triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng) do xác định là tiền của bị cáo không liên quan đến việc bán số lô, số đề nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen, một quyển sổ kẻ ô ly bên trong có ghi chữ và các con số.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên lập ngày 31/3/2020 và Ủy nhiệm chỉ số 11 lập ngày 27/03/ 2020).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Vân A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị Vân A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Chiều